

Số: 1590/QĐ-UBND

Duyên Hải, ngày 10 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng  
Công trình Công viên văn hoá xã Dân Thành**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về việc quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 1322/QĐ-UBND ngày 06/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Công viên văn hoá xã Dân Thành;

Căn cứ Công văn số 165/TĐ-PQLĐT ngày 07/10/2019 của phòng Quản lý đô thị thị xã Duyên Hải về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Công viên văn hoá xã Dân Thành;

Xét Tờ trình số 877/TTr-BQL ngày 08/10/2019 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực thị xã Duyên Hải về việc xin phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Công viên văn hoá xã Dân Thành,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Công viên văn hoá xã Dân Thành, với những nội dung sau:

**1. Tên công trình:** Công viên văn hoá xã Dân Thành.

**2. Chủ đầu tư:** Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực thị xã Duyên Hải.

**3. Mục tiêu đầu tư xây dựng:**

Nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng và giải trí của người dân, Từng bước hoàn chỉnh cơ sở vật chất của thị xã theo quy hoạch, góp phần cải thiện môi trường, tạo cảnh quan khu vực xung quanh.

**4. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:**

**4.1. Cảnh quan hoa viên:**

**a. Nền sân:**

- Tổng diện tích sân lát đá granite khò nhám mặt: 654m<sup>2</sup>;
- Tổng diện tích sân lát gạch granite: 4.318m<sup>2</sup>.

**b. Bồn hoa:**

- Thành bồn hoa xây gạch thẻ không nung rộng 300, cao 500 mặt lát đá granite màu đen rộng 350 dài: 94m;
- Thành bồn hoa xây gạch thẻ không nung rộng 200, cao 200 tô hoàn thiện vát cạnh 45 độ, sơn nước màu xám dài: 809m;
- Thành bồn hoa xây gạch thẻ không nung rộng 200, cao trung bình 650 mặt lát đá granite màu đen rộng 250 thành ngoài dán gạch việt nhật (hoặc tương đương) kích thước 150\*500 màu đỏ dài: 134m.

**4.2. Nhà quản lý – Quầy nước – Vệ sinh công cộng:**

- Diện tích: 60,6 m<sup>2</sup>
- Chiều cao đỉnh mái tính từ sân nội bộ lên: 6,9m;
- Kết cấu móng: móng đơn bê tông cốt thép trên nền gia cố cừ tràm 25cây/m<sup>2</sup> dài 2,7m;
- Kết cấu chịu lực chính: móng, cột, dầm, sàn bê tông cốt thép đá 1x2cm M200.

**\* Kết cấu bao che:**

- Tường xây gạch nung dày 100 vữa xi măng M75 trát 2 mặt;
- Mái lợp ngói xi măng 10 viên/m<sup>2</sup> mè thép mạ kẽm, sàn bê tông cốt thép.

**4.3. Chòi nghỉ chân:**

- Diện tích: 16 m<sup>2</sup>;
- Chiều cao đỉnh mái tính từ sân nội bộ lên: 5,5m;

- Kết cấu móng: móng đơn bê tông cốt thép trên nền gia cố cừ tràm 25cây/m<sup>2</sup> dài 2,7m;

- Kết cấu chịu lực chính: móng, cột, dầm, sàn bê tông cốt thép đá 1x2cm M200;

- Kết cấu bao che: mái lợp ngói xi măng 10viên/m<sup>2</sup> mè thép mạ kẽm, sàn bê tông cốt thép.

#### **4.4. Cấp – thoát nước ngoại vi:**

- Nước lấy từ nhà máy nước cấp vào hồ chứa nước kích thước 2x3x2,07m. Sử dụng máy bơm để cấp nước cho các vòi nước bố trí xung quanh công viên bằng ống pvc d27.

- Tổng chiều dài mương thoát nước là 247m chiều ngang mặt rãnh 0.6m thành xây gạch ống nung dày 100 trát 2 mặt vữa xi măng M75, nắp đan đậy rãnh dày 70 bằng bê tông cốt thép có 247 tấm.

- Hồ ga kích thước (700x700) là 38 cấu kiện thành xây gạch thẻ nung dày 100 trát 2 mặt vữa xi măng M75, nắp đan đậy rãnh dày 70 bằng bê tông cốt thép.

#### **4.5. Chiếu sáng ngoại vi:**

- Lắp mới 12 bộ đèn pha lắp bóng LED công suất 228W trên 03 trụ thép cao 14m.

- Lắp mới 26 trụ đèn trang trí cầu 04 nhánh, bóng LED công suất 18W trên trụ thép cao 3,7m. Bố trí trụ đèn trong khuôn viên công viên với khoảng cách trung bình 18m/trụ.

#### **4.6. San lấp mặt bằng:**

- Tổng diện tích san lấp mặt bằng: 10.088,2m<sup>2</sup>

- Tổng khối lượng cát san lấp: 17.148m<sup>3</sup>

- Tổng khối lượng đất đào và đắp bờ bao: 1.304,2m<sup>3</sup>

- Chiều cao san lấp trung bình: 1,8m so với nền tự nhiên.

- Cát san lấp đầm chặt k=0,9.

#### **4.7. Thiết bị:**

+ Thiết bị thể dục ngoài trời;

+ Màn hình led ngoài trời.

#### **4.8. Trạm biếm áp 3 pha 100KVA:**

### **5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty Cổ phần Tư**



vấn Xây dựng Khánh Hưng.

**6. Chủ nhiệm lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:** Ks. Nguyễn Văn Hùng.

**7. Địa điểm xây dựng:** Xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

**8. Diện tích sử dụng đất:** Tổng diện tích 10.056,8 m<sup>2</sup>.

**9. Loại, cấp công trình:** Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp IV.

**10. Số bước thiết kế:** 01 bước.

**11. Phương án xây dựng:**

Giải pháp kỹ thuật của các hạng mục nêu tại khoản 4 trên đây thực hiện đúng theo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật số 165/TĐ-PQLĐT ngày 07/10/2019 của phòng Quản lý đô thị thị xã Duyên Hải về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Công viên văn hoá xã Dân Thành.

**12. Thiết bị công nghệ (nếu có):** Không

**13. Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư:** Không.

**14. Tổng mức đầu tư: 14.210.257.927 đồng** (Bằng chữ: Mười bốn tỷ hai trăm mười triệu hai trăm năm mươi bảy ngàn chín trăm hai mươi bảy đồng).

Trong đó:

|                                      |                      |
|--------------------------------------|----------------------|
| - Chi phí xây dựng:                  | 10.538.030.528 đồng; |
| - Chi phí thiết bị:                  | 1.000.000.000 đồng;  |
| - Chi phí quản lý dự án:             | 287.716.525 đồng;    |
| - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:    | 766.744.704 đồng;    |
| - Chi phí khác:                      | 641.087.221 đồng;    |
| - Chi phí Trạm biến áp 3 pha 100KVA: | 300.000.000 đồng;    |
| - Chi phí dự phòng:                  | 676.678.949 đồng.    |

**15. Nguồn vốn đầu tư:** Ngân sách thị xã.

**16. Hình thức quản lý dự án:** Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

**17. Thời gian thực hiện:** Năm 2019 - 2021.

**Điều 2.** Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực thị xã Duyên Hải chịu trách nhiệm trực tiếp về quy mô, hiệu quả của dự án, quản lý sử dụng vốn đúng mục đích, yêu cầu, tổ chức thực hiện đạt tiêu chuẩn, chất lượng và các yêu cầu kỹ thuật của từng hạng mục công trình như hồ sơ được duyệt.

**Điều 3.** Chánh văn phòng Thị ủy và Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân thị xã; Trưởng phòng: Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực thị xã Duyên Hải; Thủ trưởng các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. / . phuu

**Nơi nhận:**

- CT, các PCT thị xã;
- Như Điều 3;
- KBNN TX Duyên Hải;
- LĐVP, NCKT;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**  
  
*Lê Vũ Phương*

